

Câu 11: Để chuyển đổi file video sang đuôi MKV trên giao diện của Format Factory 4.1, bạn nhấp chuột vào mục:

- A. Task / --> MKV
- B. Video / --> MKV
- C. Utilities / --> MKV
- D. Skin / --> MKV

Câu 12: Để chuyển đổi file âm thanh sang đuôi FLAC trên giao diện của Format Factory 4.1, bạn nhấp chuột vào mục:

- A. Task / --> FLAC
- B. Video / --> FLAC
- C. Utilities / --> FLAC
- D. Audio / --> FLAC

Câu 13: Để chuyển đổi file hình ảnh sang đuôi GIF trên giao diện của Format Factory 4.1, bạn nhấp chuột vào mục:

- A. Document / --> GIF
- B. Rom device / --> GIF
- C. Picture / --> GIF
- D. Audio / --> GIF

Câu 14: Để chuyển đổi file video sang đuôi MP3 trên giao diện của Format Factory 4.1, bạn nhấp chuột vào mục:

- A. Audio / --> MP3
- B. Video / --> MP3
- C. Không chuyển được
- D. Utilities / --> MP3

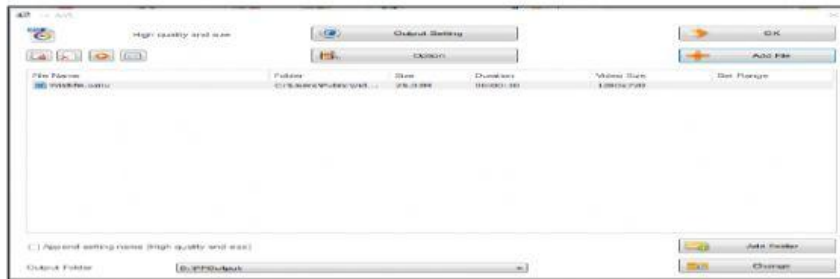
Câu 15: Để chuyển đổi file âm thanh sang đuôi MP4 trên giao diện của Format Factory 4.1, bạn nhấp chuột vào mục:

- A. Audio / --> MP4
- B. Video / --> MP4
- C. Không chuyển được
- D. Rom device / --> MP4

Câu 16: Để chuyển đổi file âm thanh sang đuôi MP3 ở chất lượng cao trên giao diện của Format Factory 4.1, bạn nhấp chuột vào mục:

- A. Audio / --> MP3/ Output setting / High quality
- B. Audio / --> MP3/ Output setting / Medium quality
- C. Audio / --> MP3/ Output setting / Low quality
- D. Audio / --> MP3/ Change / High quality

Câu 17: Sau khi đã chọn Video cần được chuyển đuôi, nếu như bạn muốn thực hiện cắt một đoạn video, bạn sẽ chọn biểu tượng nào trong hình dưới đây:



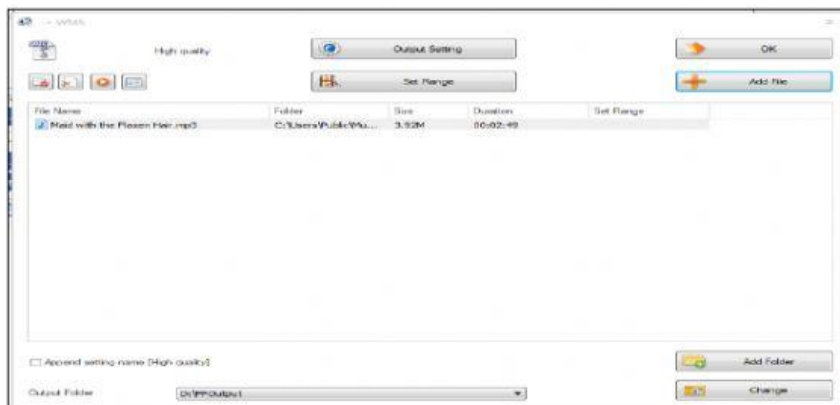
A. Output Setting

B. Option

C. Add folder

D. Change

Câu 18: Sau khi đã chọn Audio cần được chuyển đuôi, nếu như bạn muốn thực hiện cắt đoạn âm thanh đó, bạn sẽ chọn biểu tượng nào trong hình dưới đây:



A. Output Setting

B. Add folder

C. Set Range

D. Change

Câu 19: Để ghép nối nhiều file video lại với nhau và chuyển đổi thành một file video mới, trên giao diện của Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Task / Video joiner
- B. Option / Video joiner
- C. Utilities / Video joiner
- D. Skin / Video joiner

Câu 20: Để ghép nối nhiều file audio lại với nhau và chuyển đổi thành một file audio mới, trên giao diện của Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Task / Audio joiner
- B. Video / Audio joiner
- C. Utilities / Audio joiner
- D. Audio / Audio joiner

Câu 21: Để ghép nối một file audio với một file video lại với nhau và chuyển đổi thành một file video mới, trên giao diện của Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Task / Video + Audio joiner
- B. Utilities / Mux
- C. Utilities / Video + Audio joiner
- D. Option / Mix

Câu 22: Để trộn âm thanh của nhiều file audio lại với nhau và chuyển đổi thành một file audio mới, trên giao diện của Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Task / Audio joiner
- B. Audio / Mix
- C. Audio / Audio joiner
- D. Utilities / Mix

Câu 23: Để rip đĩa CD sang định dạng các file âm thanh như mp3, wma, ape, flac,... Trên giao diện của phần mềm Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Rom device\DVD\CD\ISO / DVD to Audio file
- B. Rom device\DVD\CD\ISO / Music CD to Audio file
- C. Rom device\DVD\CD\ISO /Bluray Disc to Audio file
- D. Rom device\DVD\CD\ISO / DVD/CD to Audio file

Câu 24: Để rip đĩa DVD sang định dạng các file video như mp4, avi, wmv, 3gp,... Trên giao diện của phần mềm Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Rom device\DVD\CD\ISO / DVD to Video file
- B. Video / DVD to Video file
- C. Utilities / DVD to Video file
- D. Option / DVD to Video file

Câu 25: Để rip đĩa CD hay DVD sang định dạng file ISO, CSO. Trên giao diện của phần mềm

Format Factory 4.1, ta chọn chế độ nào:

- A. Task / DVD/CD to ISO/CSO
- B. Option / DVD/CD to ISO/CSO
- C. Rom device\DVD\CD\ISO / DVD/CD to ISO/CSO
- D. Video / DVD/CD to ISO/CSO

Câu 26: Để xác định điểm đầu và điểm cuối của một file video hay audio cần cắt, ta nhấn vào nút:

- A. Output Setting B. Begin time, Finish time
- C. Star, End D. Start time, End time

Câu 27: Phần mềm Format Factory 4.1 hỗ trợ bao nhiêu ngôn ngữ cho người dùng:

- A. 62 ngôn ngữ B. 68 ngôn ngữ
- C. Chỉ hỗ trợ ngôn ngữ Tiếng Anh D. Chỉ hỗ trợ ngôn ngữ Tiếng Anh và Tiếng Việt

Câu 28: Để thu nhỏ phần mềm Format Factory 4.1 xuống khay hệ thống bên phải thanh taskbar.

Trên giao diện của phần mềm ta chọn:

- A. Skin / Minimize to system tray B. Task / Minimize to system tray
- C. Option / Minimize to system tray D. Utilities / Minimize to system tray

Câu 29: Để thay đổi màu sắc cho giao diện của phần mềm Format Factory 4.1 ta chọn menu:

- A. Task B. Skin C. Language D. Help

Câu 30: Để chèn sub (phụ đề) vào file video cần chuyển đổi đuôi sang AVI. Trên giao diện của phần mềm Format Factory 4.1, ta vào:

- A. Video / --> AVI / Add file / Output setting / Additional Subtitle
- B. Video / --> AVI / Add file / Output setting / Watermark
- C. Video / --> AVI / Add file / Output setting / Advanced
- D. Video / --> AVI / Add file / Output setting / Video Stream

INTERNET

Câu 1: Các thiết bị thường dùng để kết nối các mạng trên Internet:

- A. Router
- B. Card mạng
- C. Cáp
- D. HUB

Câu 2: Trong mạng máy tính, thuật ngữ LAN có ý nghĩa gì?

- A. Mạng cục bộ
- B. Mạng diện rộng
- C. Mạng toàn cầu
- D. Mạng không dây

Câu 3: Nhà cung cấp cổng truy cập vào Internet cho các nhà mạng là:

- A. ISP
- B. IAP
- C. ICP
- D. Cả a, b, c đều sai

Câu 4: Nhà cung cấp dịch vụ Internet (cấp quyền truy cập Internet) có tên viết tắt là:

- A. ICP
- B. IAP
- C. ISP
- D. Cả a, b, c đều sai

Câu 5: ISP là gì?

- A. Là nhà cung cấp dịch vụ Internet
- B. Là nhà cung cấp cổng truy cập Internet
- C. Là nhà cung cấp thông tin trên Internet
- D. Cả 3 đều đúng

Câu 6: Để kết nối internet có thể sử dụng:

- A. Điện thoại cầm tay (di động)
- B. Mạng truyền hình cáp
- C. Đường dây điện thoại
- D. Tất cả các cách trên

Câu 7: Cấu trúc địa chỉ IP nào dưới đây là SAI?

- A. 10.0.0.200
- B. 192.168.20.111
- C. 256.172.27.102
- D. 172.192.0.84

Chú ý: trong 4 số có số >255 là sai

Câu 8: Trên Internet, mỗi máy tính đều có một địa chỉ riêng biệt gọi là địa chỉ:

- A. ICP
- B. NET
- C. IP
- D. WWW